



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRE-TEST - ĐỢT 1 - 2021 ►

Tiếp cận điều trị suy hô hấp-29/11/2021

Question 1

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nam, 22 tuổi, tiền căn khỏe mạnh, nhập viện vì hôn mê chưa rõ nguyên nhân. Khám thấy bệnh nhân mê sâu, thở chậm và yếu, đồng tử co nhỏ; mạch 72 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, SpO₂ 82% (khí phòng). KMĐM (FiO₂ 21%): pH 7,26; PaCO₂ 58 mmHg; PaO₂ 50 mmHg; HCO₃ 25 mmol/L; P(A-a)O₂ = 18 mmHg. Phân tích kết quả khí máu động mạch?

- ☐ a. Chưa có suy hô hấp
- ☐ b. Suy hô hấp giảm oxy máu
- ☐ c. Suy hô hấp tăng CO₂ máu
- ☒ d. Suy hô hấp loại hỗn hợp

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam, 22 tuổi, tiền căn khỏe mạnh, nhập viện vì hôn mê chưa rõ nguyên nhân. Khám thấy bệnh nhân mê sâu, thở chậm và yếu, đồng tử co nhỏ; mạch 72 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, SpO₂ 82% (khí phòng). KMĐM (FiO₂ 21%): pH 7,26; PaCO₂ 58 mmHg; PaO₂ 50 mmHg; HCO₃ 25 mmol/L; P(A-a)O₂ = 18 mmHg. Cơ chế gây giảm oxy máu trên bệnh nhân này là gì?

- ☒ a. Giảm thông khí phế nang
- ☐ b. Bất tương hợp thông khí - tưới máu
- ☐ c. Shunt
- ☐ d. Rối loạn khuếch tán qua màng phế nang – mao mạch

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam, 22 tuổi, tiền căn khỏe mạnh, nhập viện vì hôn mê chưa rõ nguyên nhân. Khám thấy bệnh nhân mê sâu, thở chậm và yếu, đồng tử co nhỏ; mạch 72 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, SpO₂ 82% (khí phòng). KMĐM (FiO₂ 21%): pH 7,26; PaCO₂ 58 mmHg; PaO₂ 50 mmHg; HCO₃ 25 mmol/L; P(A-a)O₂ = 18 mmHg. Thông số nào sau đây giúp phân định cơ chế giảm oxy máu là tại phổi hay ngoài phổi?

- ☐ a. pH
- ☐ b. PaO₂
- ☒ c. P(A-a)O₂
- ☐ d. PaCO₂

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nam, 22 tuổi, tiền căn khỏe mạnh, nhập viện vì hôn mê chưa rõ nguyên nhân. Khám thấy bệnh nhân mê sâu, thở chậm và yếu, đồng tử co nhỏ; mạch 72 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, SpO₂ 82% (khí phòng). KMĐM (FiO₂ 21%): pH 7,26; PaCO₂ 58 mmHg; PaO₂ 50 mmHg; HCO₃ 25 mmol/L; P(A-a)O₂ = 18 mmHg. Điều trị thêm vào cho bệnh nhân trên nên ưu tiên gì?

- ☐ a. Truyền tĩnh mạch Natri bicarbonate 4.2%
- ☐ b. Truyền tĩnh mạch Glucose 30%
- ☐ c. Vitamin B1 tiêm mạch
- ☒ d. Naloxone tiêm mạch

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Người bệnh nam 65 tuổi, tiền căn COPD 5 năm. Khoảng 1 tuần nay ông ho khạc đờm vàng kèm khó thở. Tình trạng lúc nhập viện: tỉnh, M 100 lần/phút, HA 140/80 mmHg, thân nhiệt 37°C, nhịp thở 30 lần/phút. Phổi ran rít, ngáy 2 phổi. X quang ngực: thâm nhiễm phế nang thùy dưới phải. KMĐM: pH 7,42; PaCO₂ 41 mmHg, PaO₂ 54 mmHg, HCO₃ 26 mmHg. Đánh giá tình trạng hô hấp dựa trên khí máu động mạch?

- ☐ a. Giảm oxy máu nhẹ, không tăng CO₂
- ☐ b. Suy hô hấp tăng CO₂, giảm oxy máu nhẹ
- ☒ c. Suy hô hấp giảm oxy, không tăng CO₂
- ☐ d. Suy hô hấp hỗn hợp

Question 6

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Người bệnh nam 65 tuổi, tiền căn COPD 5 năm. Khoảng 1 tuần nay ông ho khạc đàm vàng kèm khó thở. Tình trạng lúc nhập viện: tỉnh, M 100 lần/phút, HA 140/80 mmHg, thân nhiệt 37°C, nhịp thở 30 lần/phút. Phổi ran rít, ngáy 2 phổi. X quang ngực: thâm nhiễm phế nang thùy dưới phải. KMĐM: pH 7,42; PaCO₂ 41 mmHg, PaO₂ 54 mmHg, HCO₃ 26 mmHg. Nếu bệnh nhân có suy hô hấp cấp, chẩn đoán nguyên nhân phù hợp là gì?

- ☒ a. Đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính kèm viêm phổi
- ☐ b. Viêm phổi cộng đồng
- ☐ c. Suy tim cấp
- ☐ d. Thuyên tắc phổi

Question 7

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Người bệnh nam 65 tuổi, tiền căn COPD 5 năm. Khoảng 1 tuần nay ông ho khạc đàm vàng kèm khó thở. Tình trạng lúc nhập viện: tỉnh, M 100 lần/phút, HA 140/80 mmHg, thân nhiệt 37°C, nhịp thở 30 lần/phút. Phổi ran rít, ngáy 2 phổi. X quang ngực: thâm nhiễm phế nang thùy dưới phải. KMĐM: pH 7,42; PaCO₂ 41 mmHg, PaO₂ 54 mmHg, HCO₃ 26 mmHg. Xử trí nào sau đây là thích hợp?

- ☐ a. Thở BiPAP
- ☐ b. Thở máy xâm lấn
- ☒ c. Thở oxy cannula 2 lít/phút
- ☐ d. Thở oxy mask 8 lít/phút

Question 8

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Người bệnh nam 65 tuổi, tiền căn COPD 5 năm. Khoảng 1 tuần nay ông ho khạc đàm vàng kèm khó thở. Tình trạng lúc nhập viện: tỉnh, M 100 lần/phút, HA 140/80 mmHg, thân nhiệt 37°C, nhịp thở 30 lần/phút. Phổi ran rít, ngáy 2 phổi. X quang ngực: thâm nhiễm phế nang thùy dưới phải. KMĐM: pH 7,42; PaCO₂ 41 mmHg, PaO₂ 54 mmHg, HCO₃ 26 mmHg. Sau 1 giờ điều trị người bệnh tỉnh, còn khó thở nhiều. KMĐM: pH 7,31; PaCO₂ 60 mmHg; PaO₂ 65 mmHg; HCO₃ 28 mmHg. Điều trị phù hợp lúc này là gì?

- ☒ a. Thở BiPAP
- ☐ b. Thở máy xâm lấn
- ☐ c. Thở oxy canula 5 lít/phút
- ☐ d. Thở oxy mask có túi dự trữ 10 lít/phút

